

**TỔNG CÔNG TY MAY HUNG YÊN- CÔNG TY CỔ PHẦN  
SỐ 8 - BẠCH ĐẰNG - P. MINH KHAI - TP. HUNG YÊN**

.....

**TÀI LIỆU HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**  
**TỔNG CÔNG TY MAY HUNG YÊN - CTCP**

*Hưng Yên, tháng 03 năm 2018*

**DANH MỤC TÀI LIỆU**  
**HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**  
**TỔNG CÔNG TY MAY HƯNG YÊN - CTCP**

<b>STT</b>	<b>Tài liệu</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Thông báo mời họp và Tài liệu họp	
2	Mẫu Giấy UQ	
3	Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018	
4	Báo cáo kết quả SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018	
5	Báo cáo hoạt động của ban kiểm soát năm 2017	
6	Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2017	
7	Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017	
8	Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018	

**THÔNG BÁO MỜI HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**  
**TỔNG CÔNG TY MAY HƯNG YÊN – CTCP**

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY MAY HƯNG YÊN – CTCP**

Hội đồng Quản trị Tổng công ty May Hưng Yên – Công ty cổ phần trân trọng thông báo và kính mời toàn thể quý cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 như sau:

- 1. Thời gian tổ chức đại hội:** 8h00 phút ngày 30/03/2018
- 2. Địa điểm:** Nhà văn hóa Trung Tâm tỉnh Hưng Yên  
Tại Số 01 Bạch Đằng, Phường Minh Khai, TP. Hưng Yên, T. Hưng Yên
- 3. Điều kiện dự họp:** Các cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Tổng công ty.
- 4. Nội dung đại hội:** Báo cáo tổng kết nhiệm vụ SXKD năm 2017 và phương hướng SXKD năm 2018 của ban Tổng giám đốc, Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2017, báo cáo của ban Tổng giám đốc, báo cáo tình hình hoạt động năm 2017 của Ban kiểm và một số vấn đề khác liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty May Hưng Yên – Công ty cổ phần thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

**5. Các giấy tờ cần mang theo khi đến tham dự đại hội:**

Khi đến tham dự đại hội, Quý cổ đông hoặc địa diện theo ủy quyền vui lòng mang theo: Giấy CMND hoặc hộ chiếu, Giấy ủy quyền ( nếu là người được ủy quyền) để làm thủ tục tham dự đại hội.

(Tài liệu đại hội, nội dung chi tiết khác được gửi kèm Thông báo này và xem trên website: <http://hugaco.vn/>)

Điện thoại liên hệ: (0221) 38862214

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thành viên HĐQT, BKS, Ban TGD Cty;
- Đăng tải website công ty;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

**Nguyễn Xuân Dương**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hưng Yên, ngày ... tháng ... năm 2018

**GIẤY ỦY QUYỀN**

**V/v: Dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018**

**Tổng công ty May Hưng Yên – CTCP**

**1. BÊN ỦY QUYỀN:**

Tên cá nhân/ Tổ chức thực hiện ủy quyền.....

.....

CMTND/Hộ chiếu/ĐKKD số:.....cấp ngày.....tại.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....

Số cổ phần phổ thông sở hữu : .....

(Bằng chữ:.....)

**2. BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN:**

Tên cá nhân/ Tổ chức được ủy quyền.....

.....

CMTND/Hộ chiếu/ĐKKD số:.....cấp ngày.....tại.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....

**3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN:**

Bên được ủy quyền thực hiện các quyền và nghĩa vụ cổ đông của Bên ủy quyền theo Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Tổng Công ty May Hưng Yên – CTCP với toàn bộ số cổ phần đã được ghi tại văn bản này;

Bên được ủy quyền có trách nhiệm xuất trình văn bản này cùng CMTND/Hộ chiếu theo yêu cầu của Tổng Công ty May Hưng Yên – CTCP và không được tái ủy quyền cho bên thứ ba;

Giấy ủy quyền này có hiệu lực từ ngày ký và hết hiệu lực kể từ thời điểm bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Tổng Công ty May Hưng Yên – CTCP;

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc nội dung văn bản và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và của Tổng Công ty May Hưng Yên – CTCP.

**BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ-đóng dấu nếu là tổ chức)

**BÊN ỦY QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ-đóng dấu nếu là tổ chức)



**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

<b>TT</b>	<b>CHƯƠNG TRÌNH</b>
1	- Đón tiếp đại biểu
	- Chào cờ
2	- Tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu
3	- Bầu đoàn chủ tịch, thư ký đại hội
4	- Báo cáo thành phần đại biểu cổ đông
5	- Thông qua chương trình đại hội
	- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017
6	- Phương hướng, giải pháp năm 2018
7	- Tham luận
8	- Giải đáp các kiến nghị
9	- Báo cáo của Ban kiểm soát Tổng công ty
10	- Báo cáo của Hội đồng quản trị Tổng công ty
11	- Công bố quyết định khen thưởng và trao thưởng:
12	- Lãnh đạo tập đoàn phát biểu
13	- Phát biểu, nhận nhiệm vụ
14	- Thông qua nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
15	- Bế mạc

Năm 2017, nền kinh tế Việt Nam có những thuận lợi, khó khăn đã tác động đến ngành Dệt May Việt Nam. Nhưng Tổng công ty may Hưng Yên tiếp tục phấn đấu và đạt nhiều thắng lợi trên mọi mặt công tác từ sản xuất kinh doanh, xây dựng mối quan hệ lao động; công tác xã hội; các nhiệm vụ chính trị... Đồng thời hoàn thành tốt 8 mục tiêu chính mà Hội nghị người lao động năm 2017 đề ra.

Trên cơ sở đánh giá kết quả đạt được, rút ra những bài học kinh nghiệm từ thực tế; Căn cứ xu hướng khách hàng, các hiệp định thương mại và các qui định mới của Luật BHXH sẽ được thực hiện từ năm 2018, Tổng công ty Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2017 và đồng thời xây dựng phương hướng năm 2018 như sau:

## PHẦN I TỔNG KẾT NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2017

### I-THUẬN LỢI:

- Chính phủ đã có nhiều chính sách hỗ trợ doanh nghiệp làm giảm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp như giảm thuế và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tiếp cận đầu tư (Tuy kết quả còn hạn chế);

- Tổng công ty may Hưng Yên sau hơn 50 năm phát triển và trưởng thành đã xây dựng vị thế vững chắc trong lòng khách hàng, người lao động và cấp ủy chính quyền địa phương;

- Vấn đề thu nhập ổn định, quan tâm đến người lao động đã xây dựng lòng tin cho người lao động và nhờ vậy trong năm 2017 tiếp tục tăng trưởng.

### II-KHÓ KHĂN

- Xu thế bảo hộ mậu dịch của một số nước thị trường chính như Mỹ, Anh đã tăng thêm các rào cản kỹ thuật, lao động...gây khó khăn và chi phí cho Doanh nghiệp

- Giá gia công giảm đã làm mục tiêu tăng thu nhập cho người lao động và hiệu quả kinh doanh không đạt mức kỳ vọng;

- Các chi phí Bảo hiểm xã hội, bảo vệ môi trường, giao thông, cảng biển...liên tục tăng làm tăng nhiều chi phí cho doanh nghiệp.

- Số lao động mới biến động vào, ra nhiều làm ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh.

- Sự cạnh tranh của các nước Ấn Độ, Bangladesh, Campuchia, Myanmar với tiền lương thấp đã buộc doanh nghiệp phải giảm giá để giữ đơn hàng.

- Xu hướng thời trang nhanh khiến yêu cầu về thời gian giao hàng ngắn lại.



Tuy nhiên, với tinh thần chủ động, sáng tạo, đoàn kết và linh hoạt; với những kinh nghiệm đã tích lũy qua hơn 50 năm phát triển, nhất là sự nhạy bén của Hội đồng quản trị và tập thể Ban lãnh đạo nên Tổng công ty đã vượt qua những khó khăn trong năm 2017, đạt được thành tích sản xuất kinh doanh với tỷ lệ tăng trưởng và hiệu quả cao trên tất cả các mặt công tác. Được thể hiện tại báo cáo kết quả sản xuất, kinh doanh sau đây:

## KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI TỔNG CÔNG TY MAY HƯNG YÊN

### I-Những chỉ tiêu cơ bản

#### 1- Kết quả SX-KD

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	So sánh tỷ lệ với KH
		1	2	3	3/2
1	Doanh thu	USD	15.000.000	17.839.533	119%
2	Doanh thu bán hàng	tỷ đồng	420.000	526.483	125%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ Đồng	60,000	97,339	153,3
4	Thu nhập bình quân người/tháng	đồng/thg	7.500.000	8.000.000	106,6
5	Nộp ngân sách	Tỷ Đồng	15	15,7	103,3
6	Đầu tư thiết bị	Tỷ Đồng	10	11,6	
7	Lao động Bình quân	Người	2.200	2.230	101,4

#### 2- Đánh giá chung các công ty con và công ty liên kết:

Với sự định hướng của HĐQT, sự cố gắng của các đ/c được cử đi làm lãnh đạo các công ty.

Các công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu đặt ra trong năm 2017. Mức thu nhập từ 5,3 đến 9 triệu đồng/tháng.

Một số công ty còn khó khăn như: Công ty CP Hưng Bình, công ty CP may Sơn Động, công ty CP may xuất khẩu Ninh Bình II.

#### 3- Mở rộng phát triển sản xuất và đào tạo nguồn nhân lực:

Trong năm 2017, Tổng công ty tiếp tục đầu tư 10 tỷ để mua bổ sung thiết bị hiện đại, chuyên dùng và mở rộng sản xuất.

##### \* Công tác đào tạo nguồn nhân lực:

Tổng công ty may Hưng Yên xác định: muốn tăng được năng suất lao động thì phải nâng cao chất lượng lao động. Vì thế Tổng công ty đã đặc biệt chú trọng tới công tác đào tạo nguồn nhân lực, cả trước mắt và lâu dài:

Duy trì và phát triển trung tâm đào tạo. Năm 2017, Trung tâm đào tạo đã tuyển và đào tạo tại chỗ 450 lao động để bổ sung cho các chuyên may;

Tổ chức đào tạo 10 lớp học nâng cao tay nghề cho người lao động;

Tổ chức 1 lớp nâng cao kiến thức quản lý cho tổ trưởng, tổ phó sản xuất;

Tiếp tục cử cán bộ đi học nâng cao về quản lý sản xuất do Tập đoàn tổ chức nhằm phục vụ chiến lược phát triển của Tổng công ty.

Tạo điều kiện tối đa cho cán bộ, công nhân viên có nhu cầu tự đăng ký tham gia các chương trình đào tạo phục vụ cho bản thân.

Tổng kinh phí để đầu tư cho công tác đào tạo năm 2017 là 1,26 tỷ.

## **II -Kết quả các mặt công tác khác:**

**1- Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm:**

- Từng bước áp dụng và nâng cao qui trình quản lý sản xuất tiên tiến.

- Duy trì tổ cũ gá, các xí nghiệp động viên khích lệ toàn thể CBCNV tham gia làm gá dưỡng thông qua phong trào *Sáng kiến cải tiến kỹ thuật*. Kết quả: Toàn Tổng công ty đã có 330 sáng kiến mới được đưa vào áp dụng có hiệu quả trong sản xuất, làm lợi trên 2 tỷ đồng.

- Phát động phong trào học tập, nhân rộng điển hình tiên tiến trong sản xuất, các thao tác tiên tiến được phổ biến toàn công ty.

Để phát triển ổn định và bền vững, Tổng công ty tiếp tục kiện toàn bộ máy quản lý, nâng cao chất lượng lao động nhằm tăng năng suất, chất lượng sản phẩm.

Từ sáng kiến và cải tiến kỹ thuật năng suất lao động của các bộ phận được áp dụng trong sản xuất đã tăng từ 5-20% năng suất lao động cho bộ phận đó.

**2- Nâng cao thu nhập và đời sống cho người lao động.**

Với khẩu hiệu “Đời sống và thu nhập của người lao động là thước đo năng lực và đạo đức của người quản lý” vì vậy năm 2017 đời sống và thu nhập của người lao động tiếp tục được nâng cao. Cụ thể như sau:

- Duy trì mức ăn ca của người lao động ở mức 12.000đ/bữa .

- Mức thu nhập bình quân đạt 8,0 triệu đồng/người/tháng, tăng 1,06,6% so với năm 2016.

- Đào tạo nghề miễn phí và cấp thêm tiền ăn 3 tháng cho lao động mới.

- Miễn phí tiền thuê nhà trọ 3 tháng cho công nhân mới vào làm việc.

- Phụ cấp tiền xăng xe cho mỗi lao động 5.000 đồng/người/ngày.

- Tham gia Bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; mua bảo hiểm thân thể 24/24h cho 100% CBCNV.

- Khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV Tổng công ty mỗi năm 2 lần. Nhờ đó đã phát hiện và điều trị kịp thời cho CBCNV.

- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, đồng phục cho CBCNV.

- Quan tâm tới sức khỏe của người lao động tại nơi làm việc, tạo môi trường làm việc thoáng mát, sạch sẽ.

- Tổ chức tặng hoa và quà sinh nhật cho từng CBCNV theo từng ngày.

- Tổ chức cho CBCNV đi tham quan, du lịch. Tổng chi năm 2017 là 2,2 tỷ đồng

- Tổ chức và chăm lo đến thể hệ mầm non của công ty, đã trang bị đầy đủ các tiện nghi phù hợp với tiêu chuẩn của ngành học mầm non để dạy và chăm sóc 550 trẻ từ 12 tháng tuổi trở lên. Con của CBCNV gửi tại nhà trẻ được phụ cấp 50% tiền ăn và học phí. Tổng phụ cấp cho các cháu năm học 2016-2017 là 2,5 tỷ đồng.

Đầu tư 5 tỷ cải tạo và đưa vào hoạt động khu phòng học cao cấp 4 tầng. Nâng tổng số phòng học từ 11 lên 15 phòng.

- Năm 2017, Tổng công ty thưởng cho 812 cháu là con CBCNV đạt thành tích cao trong học tập với tổng số tiền là 82,5 triệu đồng; Tổ chức vui tết Trung thu, tết thiếu nhi cho các cháu là 138 triệu đồng.



### **3- Công tác An toàn Vệ sinh lao động và Phòng chống cháy nổ:**

Ban an toàn lao động của Tổng công ty hoạt động theo kế hoạch đã được xây dựng, thường xuyên tiến hành kiểm tra định kỳ và kiểm tra đột xuất. Qua đó phát hiện ra những nguy cơ tiềm ẩn để kịp thời đưa ra biện pháp xử lý, khắc phục.

Trang bị bảo hộ lao động theo đúng yêu cầu công việc và đúng đối tượng. 100% lao động mới được đào tạo về an toàn lao động. Trong năm 2017, Tổng công ty không có vụ mất an toàn nào xảy ra.

Nội qui, qui chế phòng chống cháy nổ được phổ biến thường xuyên đến người lao động một năm 2 lần. Trong năm 2016 không có vụ cháy nổ nào xảy ra.

### **4- Công tác xây dựng Đảng và các Đoàn thể:**

4.1 Với vai trò Đảng lãnh đạo toàn diện, năm 2017, Ban chấp hành Đảng ủy Tổng công ty đã tăng cường hơn nữa công tác lãnh đạo. Lãnh đạo bộ máy chính quyền và các đoàn thể phát huy tính tiên phong, gương mẫu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Tập trung giáo dục chính trị tư tưởng, học tập nghị quyết của Đảng, tuyên truyền phổ biến chế độ chính sách của Đảng và Nhà nước tới CBCNV thông qua hệ thống truyền thanh, qua các buổi học tập, quán triệt nghị quyết Trung ương, học nghị quyết của Đoàn thanh niên và Công đoàn Tổng công ty

Thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị khóa XII, đảng bộ đã tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh* và là một nội dung quan trọng của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

- Năm 2017, giới thiệu được 05 quần chúng ưu tú, kết nạp 03 Đảng viên.

4.2 Lãnh đạo 2 tổ chức Công đoàn và đoàn thanh niên Tổng công ty phát huy vai trò, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức. Tuyên truyền vận động cán bộ, đoàn viên người lao động hăng hái thi đua lao động sản xuất, thực hiện tốt nội quy, quy chế, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước; Người lao động tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, đoàn kết, nhất trí xây dựng doanh nghiệp.

### **5- Công tác an ninh quốc phòng và các hoạt động xã hội**

Năm 2017, đại đội tự vệ Tổng công ty giữ vững danh hiệu “Quyết thắng”. Luôn đảm bảo công tác an ninh nội bộ, bảo vệ tài sản của doanh nghiệp và của người lao động. Phối hợp, hợp đồng tác chiến với Công an thành phố và Công an phường sở tại để giữ gìn và đảm bảo an ninh trong công ty và khu vực.

Tuyển chọn 3 thanh niên đủ tiêu chuẩn nhập ngũ năm 2017, đảm bảo 100% quân số, sau khi hoàn thành nghĩa vụ quân sự tiếp tục được nhận lại làm việc tại Tổng công ty.

Tổng công ty luôn thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Tiếp tục phụng dưỡng 1 Mẹ Việt nam anh hùng; tham gia xây dựng nhà tình nghĩa, ủng hộ quỹ xoá đói giảm nghèo, ủng hộ đồng bào bão lụt,... với tổng số tiền 1,55 tỷ đồng. Tiếp tục trợ cấp cho 81 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn của tỉnh đến khi các cháu học hết PTTH.

### **6- Công tác Công đoàn.**

Năm 2017 là năm tổ chức đại hội Công đoàn cấp cơ sở tiến tới Đại hội công đoàn XIX công đoàn Tổng công ty. Được sự chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, sự tạo điều kiện của chuyên môn, sự chủ động chuẩn bị của Công đoàn Tổng công ty nên việc tổ chức Đại hội đúng kế hoạch và thành công tốt đẹp.

Công đoàn đã chủ động phát huy vai trò chức năng nhiệm vụ của mình, cùng với các cấp chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của NLĐ, tổ chức các phong trào thi đua lao động sản xuất, tuyên truyền giáo dục NLĐ, góp phần cho sự ổn định và phát triển của Doanh nghiệp.



## **7- Công tác thi đua khen thưởng**

Năm 2017, Hội đồng thi đua Tổng công ty tiếp tục phát động phong trào thi đua chào mừng kỷ niệm 51 năm thành lập Tổng công ty may Hưng Yên; tổ chức hội thi tổ giới, phát động phong trào thi đua hoàn thành vượt mức kế hoạch, thi đua đảm bảo chất lượng sản phẩm, giảm thời gian làm việc. Phát động phong trào tiết kiệm văn phòng phẩm, nguyên phụ liệu, tiết kiệm điện năng.

Công đoàn tổ chức phát động phong trào thi đua Chào mừng Đại hội công đoàn Tổng công ty lần thứ 19, hướng tới Đại hội V công đoàn Dệt may Việt Nam, Đại hội X LĐLĐ thành phố Hưng Yên và Đại hội XII Công đoàn Việt Nam;

Đoàn thanh niên và Công đoàn phát động thi đua, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật. Tổng kết phong trào đã có 5 tập thể, 25 cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong phong trào Lao động sáng tạo.

Đẩy mạnh phong trào thi đua xây dựng người phụ nữ giỏi việc nước, đảm việc nhà. Năm 2017 có 210 chị đạt danh hiệu Phụ nữ hai giỏi cấp Tổng công ty và 680 chị đạt danh hiệu cấp đơn vị.

Tổng kết phong trào thi đua năm 2017, Toàn Tổng công ty đã có:

- 144 người đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở.
- 118 người đạt danh hiệu Người lao động giỏi cấp Tổng công ty.
- 858 người đạt danh hiệu lao động tiên tiến.

***Từ những thành tích trên, năm 2017 Tổng công ty may Hưng Yên đã được khen thưởng:***

- Đảng bộ được xếp loại: Đảng bộ trong sạch vững mạnh có thành tích tiêu biểu, được Đảng ủy khối Doanh nghiệp tỉnh tặng giấy khen.

- Cờ thi đua của Tổng LĐLĐ Việt Nam.

- Giải thưởng “Doanh nghiệp vì người lao động” lần thứ tư năm 2017.

- Giải thưởng “Doanh nghiệp tiêu biểu chăm lo cho người lao động” lần thứ nhất năm 2017 của Liên đoàn Lao động tỉnh Hưng Yên.

- Bằng khen của Bảo hiểm xã hội Việt Nam; giấy khen của UBND thành phố Hưng Yên, của Chi cục thuế, của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hưng Yên

- Đoàn Thanh niên được nhận Bằng khen của Tỉnh đoàn Hưng Yên.

- 01 đ/c được tặng thưởng Bông hồng Vàng.

- 01 đ/c được tặng Bằng khen của Tổng LĐLĐ Việt Nam.

- 08 tập thể nhỏ, 17 cá nhân được cấp trên Bộ công thương, UBND tỉnh Hưng Yên, Tập đoàn Dệt May Việt Nam, Công đoàn Dệt may Việt Nam, Tỉnh đoàn Hưng Yên, Đoàn khối doanh nghiệp khen tặng trong các lĩnh vực công tác.

***\* Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đang đề nghị:***

- Đề nghị cấp trên khen thưởng (Bộ công thương, Tập đoàn dệt may Việt Nam, UBND tỉnh tặng Bằng khen) cho 05 tập thể và 17 cá nhân.

- Đề nghị “Cờ thi đua của Chính Phủ”.

## PHẦN II PHƯƠNG HƯỚNG, CÁC CHỈ TIÊU VÀ GIẢI PHÁP TRONG NĂM 2018

### I- PHƯƠNG HƯỚNG VÀ CÁC CHỈ TIÊU:

#### A- Nhận định, đánh giá tình hình chung:

##### Thuận lợi:

- Một số luật: Đầu Tư sửa đổi, Doanh nghiệp sửa đổi ... đã đi vào cuộc sống, tạo điều kiện để cởi trói cho doanh nghiệp phát triển.

- Chỉ số lạm phát, lãi suất vay ngân hàng đã ổn định trong những năm gần đây giúp cho môi trường đầu tư ổn định, có thể dự báo được. Tỷ giá giữa đồng USD với đồng tiền Việt nam được điều hành linh hoạt, chính sách tiền tệ phù hợp tạo điều kiện cho sản xuất kinh doanh ổn định và phát triển.

- Môi trường kinh doanh của doanh nghiệp đã và đang được Chính phủ tiếp tục cải thiện, tạo điều kiện giảm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp đối với các thủ tục hành chính.

- Nền kinh tế tại các nước là thị trường xuất khẩu chính của Tổng công ty đã tăng trưởng ổn định trong 2017 và dự báo sẽ tiếp tục tăng trưởng trong những năm tiếp theo.

- Nhiều hiệp định tự do thương mại với các nước trong các khu vực và EU đã được Chính Phủ Việt Nam ký kết và đang dần phát huy tác dụng, mở ra nhiều cơ hội để các doanh nghiệp tăng thị phần ở các thị trường cũ Châu Âu , Nhật Bản. Đồng thời mở rộng cánh cửa để hàng hóa của Việt nam thâm nhập các thị trường mới như Nga, Úc, Hàn Quốc, Trung Quốc...

- Xu hướng dịch chuyển các đơn hàng lớn từ Trung Quốc về Việt Nam do chi phí nhân công rẻ hơn một cách tương đối trong những năm gần đây.

- Cách mạng công nghệ 4.0 đang tạo tiền đề giúp các doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, giảm chi phí nhân công trực tiếp, nâng cao hiệu quả sản xuất-kinh doanh và giảm ảnh hưởng tiêu cực của việc biến động lao động đang phổ biến trong ngành công nghiệp may hiện nay.

##### Khó khăn:

- Một số nước có tiềm năng xuất khẩu Dệt May lớn như Trung Quốc, Ấn Độ vẫn đang ưu tiên mở rộng thị trường xuất khẩu; một số nước Đông nam Á cũng ưu tiên phát triển ngành dệt-may, vì thế sự cạnh tranh trên bình diện quốc tế sẽ tiếp tục là một thách thức không nhỏ, trong năm tới với ngành Dệt May Việt Nam nói chung và Tổng công ty chúng ta nói riêng.

- Nhiều tập đoàn Dệt May lớn của nước ngoài trong đã đầu tư cơ sở sản xuất mới vào Việt Nam với quy mô lớn, đầu tư đồng bộ từ khâu sợi - dệt - hoàn tất đến may để đón đầu các hiệp định thương mại mà Việt Nam ký với các nước. Điều này sẽ làm thị trường cạnh tranh khốc liệt hơn.

- Việc Việt nam tham gia vào các hiệp định thương mại tự do với các nước, nhóm nước cũng đem lại những thách thức mới với các doanh nghiệp khi phải cạnh tranh với các doanh nghiệp của các Quốc gia khác ngay trên sân nhà, phải đổi mới trong đầu tư cơ sở vật chất và vượt qua các rào cản để đáp ứng các yêu cầu mới khi



tham gia hội nhập sâu, rộng. Bên cạnh đó, do ngành công nghiệp dệt và công nghiệp phụ trợ của Việt nam còn chưa phát triển tương xứng nên chúng ta vẫn rất khó khăn để tận dụng các cơ hội mà các hiệp định thương mại tự do đem lại trong thời gian tới.

- Việc Mỹ rút khỏi hiệp định TPP và Anh rời cộng đồng EU tác động trực tiếp tới môi trường kinh tế của Mỹ và EU- thị trường chính của Tổng công ty dẫn tới nhu cầu và xu hướng tiêu dùng ở Mỹ và EU thay đổi gây không ít khó khăn cho sản xuất kinh doanh của Tổng công ty trong năm 2017 và có thể cả những năm tiếp theo.

- Mức tăng lương tối thiểu vùng năm 2018 thêm 6.3% so với 2017, đồng thời việc áp dụng luật bảo hiểm xã hội sửa đổi giai đoạn từ 2018 trở đi sẽ là một gánh nặng về chi phí tiền lương và chi phí đóng bảo hiểm cho doanh nghiệp và người lao động.

- Việc Chính phủ đang dự kiến tăng nhiều loại phí, dự kiến sửa đổi luật thuế VAT, thuế thu nhập cá nhân... và Thành phố Hải Phòng thu phí sử dụng cơ sở hạ tầng khu vực cảng biển, sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới chi phí đầu vào của doanh nghiệp, giảm hiệu quả sản xuất – kinh doanh, giảm sức cạnh tranh của các doanh nghiệp Việt Nam với các doanh nghiệp ở các quốc gia khác.

- Chi phí Logistic tại Việt nam quá cao và không được quản lý thống nhất dẫn tới chi phí đầu vào của doanh nghiệp cao, giảm khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp Việt Nam với các nước trong khu vực.

- Thương mại điện tử ngày càng phát triển làm thay đổi các giao dịch truyền thống, đòi hỏi chất lượng sản phẩm ngày càng được nâng cao; thời gian nghiên cứu và sản xuất sản phẩm, đưa sản phẩm tới tay người tiêu dùng ngày càng rút ngắn khiến cho các doanh nghiệp phải liên tục chạy đua trong đổi mới tư duy quản lý, đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.

Tuy sẽ phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức trong năm 2018; nhưng phát huy thắng lợi của những năm gần đây, nắm bắt, tận dụng cơ hội, khắc phục khó khăn; Tổng Công ty May Hưng Yên vẫn xây dựng một kế hoạch sản xuất kinh doanh và đời sống với quyết tâm cao nhất.

### **B. Các mục tiêu chính**

1- Ổn định thị trường cũ, phát triển thị trường mới tiềm năng, đổi mới công tác quản lý và đổi mới công nghệ để thích nghi với xu hướng mới của thị trường.

2- Đào tạo và nâng cao kỹ năng, trình độ của đội ngũ nhân viên, cán bộ quản lý các cấp đáp ứng yêu cầu kinh doanh trong giai đoạn mới, chuyển dần sang kinh doanh theo hình thức mua nguyên liệu, bán sản phẩm (FOB).

3- Tiếp tục đầu tư đổi mới công nghệ theo xu hướng của cuộc cách mạng công nghệ 4.0, mở rộng phát triển sản xuất, tăng năng suất lao động, giảm giờ làm thêm.

4- Ổn định thu nhập và tăng cường chăm lo đời sống mọi mặt cho người lao động.

5- Tăng cường công tác rèn luyện tác phong công nghiệp, giáo dục ý thức trách nhiệm công dân cho cán bộ, công nhân viên trong toàn tổng công ty.



### **C- Những chỉ tiêu cơ bản:**

#### **1- Chỉ tiêu sản xuất - kinh doanh:**

- Tổng doanh thu bán hàng:	500 tỷ
Trong đó: Công ty mẹ:	450 tỷ
Các công ty con:	50 tỷ
- Lợi nhuận trước thuế:	60 tỷ
Trong đó: Tại Tổng công ty:	55 tỷ
Các công ty con:	5 tỷ
- Nộp ngân sách:	15 tỷ
- Lao động bình quân trong năm:	
+ Công ty mẹ:	2.230 người.
+ Quỹ tiền lương được trích/doanh thu:	60%.

#### **2-Đầu tư:**

* Tổng giá trị đầu tư và phát triển	:	59 tỷ
- Đầu tư đổi mới thiết bị và công nghệ	:	10,00 tỷ
- Xây dựng nhà điều hành 5 tầng	:	29 tỷ
- Đầu tư vốn cổ phần vào các công ty khác	:	20,00 tỷ

*Tăng năng lực sản xuất tại các công ty con để mở rộng thêm 10-15 chuyên sản xuất; Kế hoạch sản xuất tăng từ 10-15%.*

#### **3- Đời sống:**

+Tổng thu nhập của người lao động	:	8.000.000 đ/tháng.
Phần đầu	:	8.200.000 đ/tháng.
Trong đó: - Tiền lương	:	6.200.000 đ/tháng.
- Thu nhập khác	:	<b>1.800.000 đ/tháng.</b>
Các ngày lễ chính (4 ngày)	:	300.000 đ/ngày.
Các ngày Lễ khác	:	200.000 đ/ngày.

*(giỗ tổ Hùng vương, giỗ tổ ngành may, ...)*

- Tết Nguyên đán: Bình quân là 2 tháng lương.
- Thăm quan nghỉ mát: Bình quân 1.000.000 đ/năm/ người
- Tiền ăn ca: 12.000 đ/bữa
- Đám cưới: 1.000.000 đ/người
- Đám tang: 1.000.000 đ/người + Vòng hoa
- Sinh nhật: 200.000 đ/người + Hoa
- Quà về hưu: 3 tháng lương + 1.000.000 đ/người
- Tiếp nhận con CBCNV từ 12 tháng tuổi trở lên vào nhà trẻ, phụ cấp 50% mức học phí và tiền ăn.

- Hỗ trợ tiền gửi trẻ: 100.000 đ/cháu/tháng

*(cho người có con nhưng không gửi tại trường mầm non của công ty)*

- Hỗ trợ tiền thuê nhà cho lao động mới: 3 tháng đầu.

#### **4- Công tác xã hội, đóng góp và hỗ trợ cộng đồng: 1,5 tỷ Đ**

- Số tiền trên sẽ được huy động từ đóng góp của người lao động mỗi người 3 ngày lương/năm và các nguồn quỹ khác.

## **II- NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHÍNH.**

1. Tạo đủ việc làm; ổn định thu nhập, nâng cao đời sống mọi mặt cho người lao động trong doanh nghiệp và các công ty con , tăng cường liên doanh, liên kết, Hỗ trợ các đơn vị mới thành lập, và các đơn vị ở vùng khó khăn.
2. Tiếp tục mở rộng sản xuất tạo thêm việc làm ở các khu vực mới, hoàn thành nhiệm vụ đầu tư phát triển và mở rộng theo định hướng của HĐQT.
3. Tích cực triển khai áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ tiên tiến vào quản lý doanh nghiệp; không ngừng cải tiến , hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng để đáp ứng mọi yêu cầu về chất lượng của khách hàng.
4. Đào tạo nâng cao trình độ mọi mặt cho người lao động, người quản lý; làm chủ khoa học và công nghệ mới, tiến tới cải tiến và sáng tạo; nhằm nâng cao năng suất lao động, rút ngắn thời gian chuẩn bị và thời gian sản xuất để thích nghi với xu hướng mới của thị trường, hội nhập với xu hướng chung trong khu vực và quốc tế để từng bước nâng cao vị thế doanh nghiệp, hiệu quả sản xuất kinh doanh và đời sống của người lao động.
5. Quan tâm xây dựng các tổ chức, đoàn thể Công đoàn, Thanh Niên, Hội Phụ nữ ... Tạo điều kiện tốt nhất để người lao động tham gia đóng góp vào mọi hoạt động của doanh nghiệp.
6. Tăng cường giáo dục lòng yêu nước, ý thức trách nhiệm công dân, ý thức làm chủ, tác phong công nghiệp, tính kỷ luật cho người lao động;
7. Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, tinh thần giúp đỡ cộng đồng. Nhằm góp phần xây dựng đội ngũ công nhân đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước giảm tỷ lệ biến động lao động hàng năm.
8. Tiếp tục đổi mới công tác thi đua khen thưởng; khuyến khích động viên người lao động hăng say lao động sản xuất, không ngừng phát huy sáng kiến, sáng tạo để tăng năng suất lao động và hiệu quả công tác.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

(Đã ký)

**Phạm Thị Phương Hoa**

Số: 01/BCBKS-MHY

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2018

**BÁO CÁO**  
**TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017**  
**VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2018**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty May Hưng Yên – Công ty cổ phần;
- Căn cứ vào thực tế kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo kiểm toán năm 2017 của Tổng công ty được kiểm toán bởi công ty TNHH Kiểm toán An Việt.

Ban kiểm soát Tổng Công ty May Hưng Yên - Công ty cổ phần xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2017 và kế hoạch nhiệm vụ năm 2018 với các nội dung chính như sau:

**I. Về cơ cấu tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát:**

**1. Cơ cấu tổ chức:**

Ban kiểm soát Tổng Công ty May Hưng Yên – Công ty cổ phần gồm 03 thành viên làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, trong đó 01 trưởng ban và 02 thành viên.

**2. Thuận lợi và khó khăn của Ban kiểm soát:**

**2.1. Thuận lợi:**

Việc thông tin liên lạc giữa các thành viên trong Ban, giữa Ban kiểm soát với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc được duy trì thường xuyên đã tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động trong Ban.

**2.2. Khó khăn:**

Các thành viên trong Ban kiểm soát đều làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

**3. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017**

Trong năm 2017, thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát (BKS) theo quy định của Luật doanh nghiệp và điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng công ty, Ban kiểm soát của Tổng công ty đã thực hiện những công việc sau:



- Tham gia vào các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT), các cuộc họp giao ban, điều hành sản xuất của Tổng công ty;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất, trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;
- Phối hợp với HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong việc xây dựng các quy chế của Tổng công ty để làm cơ sở pháp lý cho công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng công ty;
- Thực hiện công tác kiểm tra chứng từ, kiểm tra báo cáo tài chính quý, năm, phân tích đánh giá, dự báo tình hình tài chính, khả năng bảo toàn và phát triển vốn của Tổng công ty;
- Giám sát việc thực hiện pháp luật Nhà nước, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các chỉ thị Nghị quyết của cấp trên;
- Giữ mối liên lạc thường xuyên trong BKS, giữa BKS với HĐQT và Ban Tổng giám đốc;
- Trong năm 2017, BKS không nhận được bất cứ yêu cầu nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 5% cổ phần trở lên yêu cầu xem xét về hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, về việc điều hành của HĐQT và Ban Tổng giám đốc.

## **II. Kết quả kiểm soát năm 2017:**

### **1. Đánh giá về hoạt động của HĐQT:**

Năm 2017, HĐQT Tổng công ty gồm 07 thành viên, trong đó có 01 thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Tổng công ty.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát Tổng Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ mà Đại hội cổ đông thông qua. Năm 2017, các Nghị quyết của HĐQT ban hành đúng trình tự, thủ tục theo luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty. Các cuộc họp do HĐQT triệu tập đều có đầy đủ các thành viên của HĐQT và Trưởng ban kiểm soát tham dự, những cuộc họp lấy ý kiến các thành viên đều được thực hiện theo đúng trình tự, đúng quy chế và phù hợp với điều lệ Tổng công ty;

HĐQT đã tổ chức và duy trì đều đặn các buổi họp thường kỳ và đột xuất bằng hình thức tập trung, chủ yếu bàn về việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chiến lược phát triển của Tổng công ty, thống nhất để ban hành các Nghị quyết, quyết định, giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền trên cơ sở tuân thủ theo điều lệ Tổng công ty và pháp luật.

HĐQT đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế, phù hợp với luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng Công ty



## 2. Đánh giá hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

Trong năm 2017, Ban Tổng Giám đốc đã triển khai kịp thời các Chỉ thị, Nghị quyết của HĐQT và đại hội cổ đông của Tổng Công ty. Ban Tổng Giám đốc đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế phù hợp với luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng Công ty.

Ban Tổng Giám đốc đã chủ động đề xuất, kiến nghị và báo cáo HĐQT các vấn đề, nội dung công việc thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của HĐQT; nắm bắt và xử lý kịp thời các vướng mắc, tồn tại trong quản lý và điều hành.

Ban Tổng Giám đốc đã phân công nhiệm vụ trong Ban để thực hiện công việc trong từng lĩnh vực cụ thể. Định kỳ hàng tuần hoặc đột xuất Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức các cuộc họp giao ban để tập trung giải quyết các vướng mắc, khó khăn trong sản xuất, kiểm điểm, đánh giá công việc được giao của từng phòng ban, xí nghiệp, giải quyết những vướng mắc để nâng cao hiệu quả công việc. Mỗi cuộc họp đều được thư ký tổng hợp đầy đủ các ý kiến thành biên bản lưu trữ tại văn thư.

## 3. Đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2017

Theo số liệu dự thảo báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017 của Công ty TNHH Kiểm toán An Việt phát hành ngày 15/3/2018, kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2017 của Tổng công ty như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2016	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ % so với 2016
1	Sản lượng sx	SP	6,060,533	5,782,782	95.4
2	Doanh thu sx	USD	16,954,149	17,839,533	105.2
3	Doanh thu tiêu thụ	Triệu đồng	479,127	526,483	109.9
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	85,038	97,339	114.5
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	74,664	83,660	112.0
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	%	0.16	0.16	102.0
7	Lao động	Người	2,235	2,230	99.8
8	Thu nhập bình quân/người/tháng	Triệu đồng	7.5	7.6	101.3
9	Tỷ lệ chia cổ tức	%	30	35	116.7

#### 4. Thẩm định Báo cáo Tài chính:

Trên cơ sở thẩm định Báo cáo tài chính và các chứng từ BKS được cung cấp, các báo cáo tài chính được Tổng công ty lập theo đúng mẫu biểu với một số chỉ tiêu kết quả như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016	Năm 2017	Tỷ lệ % so với 2016
<b>I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN</b>					
1	Tổng tài sản	Triệu đồng	497,171	530,776	106.8
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	Triệu đồng	69,957	84,276	120.5
3	Hàng tồn kho	Triệu đồng	27,830	33,667	121.0
4	Tài sản cố định	Triệu đồng	37,788	36,449	96.5
4.1	<i>Nguyên giá</i>	Triệu đồng	127,334	133,494	104.8
4.2	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	Triệu đồng	(89,546)	(97,044)	108.4
5	Tổng nguồn vốn	Triệu đồng	497,171	530,776	106.8
6	Nợ phải trả ngắn hạn	Triệu đồng	235,870	245,315	104.0
7	Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	261,300	285,461	109.2
7.1	<i>Vốn đầu tư của chủ sở hữu</i>	Triệu đồng	135,500	135,500	100.0
7.2	<i>Lãi lũy kế</i>	Triệu đồng	74,252	90,987	122.5
<b>II. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH</b>					
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Triệu đồng	516,288	561,140	108.7
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	85,038	97,339	114.5
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	74,665	83,660	112.0

#### III. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2018:

Để hoàn thành nhiệm vụ kiểm soát theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổng Công ty, Ban kiểm soát trình Đại hội kế hoạch làm việc năm 2018 như sau:

1. Tiếp tục nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý của HĐQT, Ban Tổng giám đốc, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực cần trọng trong quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện đầu tư, quản lý vốn, tài sản,... của Tổng công ty.

2. Xem xét các kế hoạch, báo cáo của Tổng công ty về: tình hình tài chính, SXKD, thực hiện các dự án đầu tư, công tác quản lý về tổ chức, lao động, tiền lương, thưởng, các chế độ khác liên quan đến Tổng công ty và người lao động,...
3. Thẩm định báo cáo tài chính của Tổng công ty.
4. Kiểm tra định kỳ và đột xuất các vấn đề liên quan đến công tác tổ chức, thực hiện các Nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT và Ban Tổng giám đốc.
5. Thu nhận các thông tin, trao đổi, giao tiếp với cổ đông và xử lý các vấn đề theo yêu cầu của cổ đông.
6. Duy trì sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban, xí nghiệp trong Tổng công ty.
7. Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát trong năm 2017 và phương hướng, nhiệm vụ công tác của BKS trong năm 2018 trình quý cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Tổng công ty May Hưng yên - Công ty CP.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thành viên HĐQT, Ban TGD
- Thành viên BKS;
- Lưu BKS, VT;

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**(Đã ký)**

**Bùi Thị Lý**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

\*\*\*\*\*

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG NĂM 2018 - TỔNG CÔNG TY MAY HUNG YÊN

SỐ LIỆU ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN BỞI CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN VIỆT - CN HẢI PHÒNG

**I/- KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG NĂM 2017:**

**1. Báo cáo kết quả SXKD và đầu tư năm 2017 của Tổng Công ty:**

CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	TỶ LỆ %
<i>Doanh thu gia công CM</i>	USD	15,000,000	17,839,533	119%
<i>Doanh thu tiêu thụ</i>	Triệu đồng	420,000	526,483	125%
<i>Lợi nhuận trước thuế</i>	Triệu đồng	60,000	97,339	162%
<i>Trong đó:</i>				
- Lợi nhuận từ SX	Triệu đồng		62,681	
- Từ cổ tức nhận về	Triệu đồng		18,423	
- Từ tiền gửi	Triệu đồng		14,728	
- Thu nhập khác	Triệu đồng		1,507	
<i>Lợi nhuận sau thuế</i>	Triệu đồng		83,660	
<i>Nộp ngân sách:</i>	Triệu đồng	15,000	15,749	105%
<i>Trong đó:</i>				
- Thuế Thu nhập Doanh nghiệp	Triệu đồng		10,074	
- Thuế GTGT	Triệu đồng		2,187	
- Thuế đất	Triệu đồng		473	
- Thuế môn bài	Triệu đồng		3	
- Thuế Thu nhập cá nhân	Triệu đồng		3,012	
<i>Lao động:</i>	Người			
- Làm việc BQ/tháng	Người	2,200	2,230	101%
<i>Thu nhập bình quân</i>	Đồng	7,500,000	8,000,000	107%
- Thu nhập từ tiền lương	Đồng		6,200,000	
- Thu nhập khác	Đồng		1,800,000	
<i>Đầu tư trong năm</i>	Triệu đồng	30,700	20,105	55%
- Mua sắm thiết bị mới	Triệu đồng	10,000	11,665	



- Xây dựng cơ bản	Triệu đồng	26,700	-	
Hỗ trợ người lao động, ủng hộ cộng đồng	Triệu đồng		2,647	
- Hỗ trợ người lao động	Triệu đồng		1,932	
- Ủng hộ cộng đồng	Triệu đồng		715	

## 2. Tài sản cố định hữu hình:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số đầu năm	Tăng	Giảm	Số cuối năm
Nguyên giá TSCĐ	Triệu đồng	127,334	6,809	649	133,494
Khấu hao	Triệu đồng	89,546	8,148	649	97,045
Giá trị còn lại TSCĐ	Triệu đồng	37,788	-	-	36,449

**Ghi chú:** Nguyên giá của TSCĐ đã hết khấu hao còn sử dụng tại ngày 31/12/2017 là: 66,8 tỷ đồng

## 3. Báo cáo tổng vốn đầu tư ra ngoài các công ty và lợi nhuận thực hiện:

Tên Công ty	Tỷ lệ năm giữ	Đầu tư theo vốn ban đầu	Cổ tức 2016 ghi nhận 2017	Cổ tức 2017 ghi nhận 2018
Công ty Cổ phần Tiên Hưng	42.7%	10,965	11,475	12,623
Công ty Cổ phần Phú Hưng	51.4%	10,200	1,224	1,530
Công ty Cổ phần May Hưng Việt	10.1%	1,250	600	600
Công ty Cổ phần Bảo Hưng	19.4%	5,800	1,740	2,030
Công ty Cổ phần May và DV Hưng Long	1.1%	204	552	552
Công ty CP XK May Ninh Bình	42.5%	16,198	1,912	2,550
Công ty CP May Châu Giang - Hưng Yên	46.0%	13,350	920	920
Công ty Cổ phần May Sơn Động	78.4%	19,600	-	-
Công ty CP XK May Ninh Bình II	30.0%	9,000	-	-
Công ty Cổ phần SX - XNK Dệt May	5.2%	2,477	-	-
Công ty CP May Hưng Bình	36.0%	7,200	-	-
<b>Tổng:</b>		<b>96,244</b>	<b>18,423</b>	<b>20,804</b>

## 4. Vốn điều lệ và các nguồn vốn quỹ:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số đầu năm	Tăng	Giảm	Số cuối năm
Vốn điều lệ	Triệu đồng	135,500	-	-	135,500
Thặng dư vốn cổ phần	Triệu đồng	4,758	-	-	4,758
Quỹ Đầu tư phát triển	Triệu đồng	46,789	7,425	-	54,214
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Triệu đồng	83,599	22,259	12,886	92,972
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Triệu đồng	74,252	83,660	66,925	90,987
- Lãi năm 2017	Triệu đồng		83,660	66,925	
- Phân bổ các quỹ + thưởng 2016	Triệu đồng			26,275	
- Trả cổ tức bằng tiền	Triệu đồng			40,650	

## II/- PHƯƠNG HƯỚNG SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2018 TẠI CÔNG TY ME:

### 1. Kế hoạch SXKD:

- Doanh thu sản xuất: 15.000.000 USD
- Doanh thu tiêu thụ: 450 tỷ đồng
- Khấu hao TSCĐ: 10 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 55 tỷ đồng
- Nộp Ngân sách nhà nước: 15 tỷ đồng
- Chi trả cổ tức: 20%

### 2. Lao động và thu nhập:

- Lao động bình quân làm việc: 2.230 người
- Quỹ lương trích vào chi phí phải trả người lao động: 60%
- Thu nhập bình quân người lao động: 8.000.000 đồng.

### 3. Hỗ trợ người lao động và đóng góp ủng hộ cộng đồng:

- Hỗ trợ người lao động: 2 tỷ đồng
- Đóng góp ủng hộ cộng đồng: 1,5 tỷ đồng

### 4. Kế hoạch tổng đầu tư năm 2018:

- Đầu tư tại Tổng công ty:
  - Đầu tư đổi mới thiết bị: Trên 10 tỷ đồng
  - Xây dựng nhà điều hành 5 tầng: 29 tỷ đồng
  - Từng bước triển khai đào tạo nguồn nhân lực để sản xuất FOB và ODM.
  - Trích quỹ phúc lợi đầu tư xây dựng nhà chung cư cho người lao động.
  - Dự kiến khảo sát xây dựng một nhà máy may tại Phù Cừ.



- **Tại các Công ty thành viên :**

- Hoàn thiện đầu tư xây dựng mới, tăng năng lực sản xuất tại các Công ty con để mở rộng thêm 10 -15 chuyên sản xuất. Kế hoạch sản xuất tăng từ 10 - 15%.

## NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN BIỂU QUYẾT

1/ Thông qua phương án phân chia lợi nhuận:

**Tổng Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế năm 2017: 90.987.810.600 đồng**

*Trong đó: + Lợi nhuận chưa phân phối năm 2017: 83.660.467.923 đồng*

*+ Lợi nhuận chưa phân phối còn lại năm 2016: 7.327.342.677 đồng*

**- Dự kiến phân phối lợi nhuận của năm 2017 là: 77.813.140.376 đồng**

*Trong đó: + Quỹ khen thưởng 10%: 8.366.046.792 đồng*

*+ Quỹ phúc lợi 10%: 8.366.046.792 đồng*

*+ Quỹ đầu tư phát triển 10%: 8.366.046.792 đồng*

*+ Dự kiến trả cổ tức 35%: 47.425.000.000 đồng*

*+ Trích thưởng hoàn thành vượt KH 20%LNST tính trên phần vượt: 29,6 tỷ  
x20%= 5.290.000.000 đồng*

**- Lợi nhuận chưa phân phối còn lại của năm 2017 là: 5.847.327.547 đồng**

**Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại chuyển sang năm 2018: 13.174.670.224 đồng.**

2/ Phương hướng SXKD và đầu tư năm 2018:

- Doanh thu sản xuất gia công: 15.000.000 USD

- Doanh thu tiêu thụ: 500 tỷ đồng

*Trong đó: + Tại Tổng Công ty May Hưng Yên: 450 tỷ đồng*

*+ Các công ty con: 50 tỷ đồng*

- Lãi trước thuế: 60 tỷ đồng

*Trong đó: + Tại Tổng Công ty May Hưng Yên: 55 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế: 44 tỷ đồng*

*+ Các công ty con: 5 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế: 4 tỷ đồng*

- Trả cổ tức: 20%

**\*/- Đầu tư năm 2018 - Tại Công ty mẹ**

+ Đầu tư đổi mới thiết bị: Trên 10 tỷ đồng

+ Xây dựng nhà điều hành mới: 29 tỷ đồng

+ Đầu tư vốn cổ phần vào các công ty khác : 20 tỷ đồng

+ Trích quỹ phúc lợi đầu tư xây dựng nhà chung cư cho người lao động.

+ Dự kiến khảo sát xây dựng một nhà máy may tại Phù Cừ



**\*/- Lao động và thu nhập:**

- Lao động bình quân làm việc: 2.230 người
- Quỹ lương trích vào chi phí phải trả người lao động: 60%
- Thu nhập bình quân người lao động: 8.000.000 đồng/tháng/người

**\*/- Hỗ trợ người lao động và đóng góp ủng hộ cộng đồng:**

- Hỗ trợ người lao động: 2 tỷ đồng
- Đóng góp ủng hộ cộng đồng: 1,5 tỷ đồng

**3/ Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Tổng công ty May Hưng Yên - Công ty cổ phần theo mẫu Phụ lục số 02 Thông tư 95/2017/TT-BTC ban hành ngày 22/9/2017.**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật sửa đổi và hoàn thiện Điều lệ Tổng công ty cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của doanh nghiệp.

**4/ Thông qua việc xây dựng quy chế nội bộ về quản trị công ty theo mẫu Phụ lục 02 thông tư 95/2017/TT-BTC ban hành ngày 22/9/2017.**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT xây dựng và ban hành quy chế nội bộ về quản trị công ty cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của doanh nghiệp.

**5/ Phê duyệt mức quyết toán thù lao HĐQT, BKS và khen thưởng CBCNV**

- Tổng quỹ chi thù lao các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát hàng năm không vượt quá 3% lợi nhuận trước thuế của năm.
- Tổng quỹ tiền thưởng hoàn thành vượt kế hoạch SXKD cho CBCNVN có thành tích tiêu biểu trong năm bằng 20% lợi nhuận sau thuế của năm, tính trên phần vượt.

**TM. Hội đồng quản trị**  
**Tổng Công ty May Hưng Yên**  
**(Đã ký)**

**Nguyễn Xuân Dương**

**TỔNG CÔNG TY MAY HƯNG YÊN - CÔNG TY CỔ PHẦN**  
**BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**  
**CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2017**

---

**Tháng 3 năm 2018**



MỤC LỤC

NỘI DUNG	TRANG
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	02 - 03
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	04 - 05
BẢNG CÂN ĐỐI KÊ TOÁN	06 - 07
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	08
BÁO CÁO LƯU CHUYỀN TIỀN TỆ	09
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH	10 - 37

**BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

Ban Giám đốc Tổng công ty May Hưng Yên - Công ty Cổ phần (gọi tắt là “Tổng công ty”) trình bày báo cáo này cùng với báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Tổng công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017.

**Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc**

Các thành viên của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã điều hành Tổng công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

**Hội đồng quản trị**

Ông Nguyễn Xuân Dương	Chủ tịch
Bà Phạm Nguyên Hạnh	Thành viên
Bà Phạm Thị Phương Hoa	Thành viên
Bà Phạm Thị Lan Hương	Thành viên
Ông Nguyễn Văn Trung	Thành viên
Bà Lương Thị Hữu	Thành viên
Ông Tạ Minh Tân	Thành viên

**Ban Giám đốc**

Bà Phạm Thị Phương Hoa	Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Văn Trung	Phó Tổng Giám đốc
Bà Phạm Thị Lan Hương	Phó Tổng Giám đốc
Ông Chu Hữu Nghị	Phó Tổng Giám đốc
Bà Bùi Thị Lý	Giám đốc điều hành

**Trách nhiệm của Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc Tổng công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017, phản ánh một cách trung thực và hợp lý, tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Tổng công ty trong năm. Trong việc lập báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Thiết kế và thực hiện kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận; và
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Tổng công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.



**BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)**

Ban Giám đốc Tổng công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Tổng công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính được lập và trình bày tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Tổng công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Giám đốc xác nhận rằng Tổng công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thay mặt và đại diện Ban Giám đốc,

---

**Phạm Thị Phương Hoa**  
**Tổng Giám đốc**  
*Hưng Yên, ngày 20 tháng 3 năm 2018*

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc  
Tổng công ty May Hưng Yên - Công ty Cổ phần**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Tổng công ty May Hưng Yên - Công ty Cổ phần (gọi tắt là "Tổng công ty"), được lập ngày 15/3/2018, từ trang 06 đến trang 37, bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2017, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và bản thuyết minh báo cáo tài chính.

### **Trách nhiệm của Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc Tổng công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Tổng công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Tổng công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tổng công ty May Hưng Yên - Công ty Cổ phần tại ngày 31/12/2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

---

**Nguyễn Thị Hoa**

**Phó Tổng Giám đốc**

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:

0804-2018-055-1

**Thay mặt và đại diện**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN VIỆT**

*Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2018*

---

**Nguyễn Thị Hoài Thu**

**Kiểm toán viên**

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:

2461-2018-055-1

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**  
**Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017**

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Mẫu số B01 - DN Đơn vị tính: VND	
			31/12/2017	01/01/2017
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>379.188.935.753</b>	<b>347.592.178.746</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>		<b>4.649.419.592</b>	<b>40.756.171.309</b>
1. Tiền	111	5	4.649.419.592	5.356.171.309
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	35.400.000.000
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>252.800.000.000</b>	<b>205.500.000.000</b>
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	7.1	252.800.000.000	205.500.000.000
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>84.276.888.065</b>	<b>69.957.430.535</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	44.278.802.911	46.796.939.350
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		4.733.141.288	1.373.896.330
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	7.2	27.682.400.000	16.000.000.000
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	8	8.777.865.443	6.981.916.432
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	9	(1.195.321.577)	(1.195.321.577)
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>33.667.818.920</b>	<b>27.830.044.424</b>
1. Hàng tồn kho	141	11	33.667.818.920	27.830.044.424
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>3.794.809.176</b>	<b>3.548.532.478</b>
1. Thuế GTGT được khấu trừ	152		3.794.809.176	3.548.532.478
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>151.587.570.110</b>	<b>149.578.944.864</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>20.000.000.000</b>	<b>8.682.400.000</b>
1. Phải thu về cho vay dài hạn	215	7.3	20.000.000.000	8.682.400.000
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>36.449.716.371</b>	<b>37.788.291.165</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	14	36.449.716.371	37.788.291.165
- Nguyên giá	222		133.494.487.241	127.334.931.391
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(97.044.770.870)	(89.546.640.226)
<b>III. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>42.545.454</b>	<b>-</b>
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	13	42.545.454	-
<b>IV. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>	<b>7.4</b>	<b>91.331.935.316</b>	<b>98.680.433.478</b>
1. Đầu tư vào công ty con	251		29.800.000.000	35.800.000.000
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		56.713.400.000	56.713.400.000
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		9.730.994.000	9.730.994.000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(4.912.458.684)	(3.563.960.522)
<b>IV. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>3.763.372.969</b>	<b>4.427.820.221</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	12	3.763.372.969	4.427.820.221
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)</b>	<b>270</b>		<b>530.776.505.863</b>	<b>497.171.123.610</b>

Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 37 là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính



## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Mẫu số B01 - DN	
			Đơn vị tính: VND	
			31/12/2017	01/01/2017
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>245.315.311.329</b>	<b>235.870.396.999</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>245.315.311.329</b>	<b>235.870.396.999</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	15	41.143.542.238	31.789.590.095
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		5.250.676.207	-
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	16	5.695.465.610	2.166.252.512
4. Phải trả người lao động	314		58.616.813.088	93.238.589.467
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	16	-	797.547.215
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	17	2.562.526.188	3.852.523.011
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	19	-	20.426.677.000
8. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	18	39.074.435.738	-
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		92.971.852.260	83.599.217.699
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>285.461.194.534</b>	<b>261.300.726.611</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>21</b>	<b>285.461.194.534</b>	<b>261.300.726.611</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		135.500.000.000	135.500.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		135.500.000.000	135.500.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		4.758.750.000	4.758.750.000
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		54.214.633.934	46.789.633.934
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	21.b	90.987.810.600	74.252.342.677
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		7.327.342.677	1.470.084.890
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		83.660.467.923	72.782.257.787
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)</b>	<b>440</b>		<b>530.776.505.863</b>	<b>497.171.123.610</b>

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Hung Yên, ngày 20 tháng 3 năm 2018  
Tổng Giám đốc

Cáp Thị Chinh

Trần Thị Hương

Phạm Thị Phương Hoa

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**  
Năm 2017

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Mẫu số B02 - DN	
			Năm 2017	Đơn vị tính: VND Năm 2016
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	22	526.482.927.264	479.157.431.550
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	22	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	22	526.482.927.264	479.157.431.550
4. Giá vốn hàng bán	11	23	326.173.734.354	288.057.817.579
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		200.309.192.910	191.099.613.971
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	24	34.302.222.295	35.444.835.162
7. Chi phí tài chính	22	25	2.000.595.953	4.530.194.374
- Trong đó: chi phí lãi vay	23		162.400.424	134.094.599
8. Chi phí bán hàng	25	26.1	70.089.102.656	67.833.951.237
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	26.2	65.537.691.094	70.828.671.911
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	30		96.984.025.502	83.351.631.611
11. Thu nhập khác	31	27	355.825.543	1.686.968.848
12. Chi phí khác	32		-	-
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		355.825.543	1.686.968.848
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		97.339.851.045	85.038.600.459
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	29	13.679.383.122	10.373.632.672
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		83.660.467.923	74.664.967.787

*Công ty phải lập cả báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất nên thông tin về lãi trên cổ phiếu được trình bày trên báo cáo tài chính hợp nhất theo quy định của Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 30 - Lãi trên cổ phiếu.*

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Hưng Yên, ngày 20 tháng 3 năm 2018  
Tổng Giám đốc

Cáp Thị Chinh

Trần Thị Hường

Phạm Thị Phương Hoa



**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**  
(Theo phương pháp gián tiếp)  
Năm 2017

Mẫu số B03 - DN  
Đơn vị tính: VND  
Năm 2016

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2017	Năm 2016
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		97.339.851.045	85.038.600.459
2. Điều chỉnh cho các khoản				
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	28	7.923.132.354	7.788.134.586
- Các khoản dự phòng	03	6.4	4.245.322.217	3.563.960.522
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		41.246.841	(55.395.175)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(33.153.238.807)	(33.854.959.026)
- Chi phí lãi vay	06	25	162.400.424	134.094.599
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		76.558.714.074	62.614.435.965
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(1.199.165.537)	(5.713.382.587)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(5.837.774.496)	(11.609.662.190)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		12.750.031.613	32.980.074.351
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		664.447.252	(2.019.573.949)
- Tiền lãi vay đã trả	14	25	(162.400.424)	(134.094.599)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	16	(10.073.954.997)	(21.547.834.359)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		3.357.500.000	2.484.758.000
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(12.348.161.023)	(16.674.060.997)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		63.709.236.462	40.380.659.635
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(5.867.134.454)	(7.208.879.091)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	27	1.818.182	9.090.909
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23		(199.700.000.000)	(180.024.772.196)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		135.400.000.000	139.683.564.891
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	6.4	-	(7.200.000.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	3.940.000.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		31.426.070.624	33.610.734.784
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(38.739.245.648)	(17.190.260.703)
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
1. Tiền thu từ đi vay	33		59.293.100.000	82.890.100.000
2. Tiền trả nợ gốc vay	34		(79.719.777.000)	(76.106.645.500)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	21.b	(40.650.000.000)	(40.650.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(61.076.677.000)	(33.866.545.500)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50=20+30+40)	50		(36.106.686.186)	(10.676.146.568)
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60		40.756.171.309	51.432.317.877
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(65.531)	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70=50+60+61)	70		4.649.419.592	40.756.171.309

Số thuyết minh được áp dụng cho cột số liệu năm 2017.

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Hưng Yên, ngày 20 tháng 3 năm 2018  
Tổng Giám đốc

Cáp Thị Chính

Trần Thị Hường

Phạm Thị Phương Hoa

Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 37 là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính



**DANH MỤC TÀI LIỆU**  
**HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**  
**TỔNG CÔNG TY MAY HƯNG YÊN - CTCP**

<b>STT</b>	<b>Tài liệu</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Thông báo mời họp và Tài liệu họp	
2	Mẫu Giấy UQ	
3	Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018	
4	Báo cáo kết quả SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018	
5	Báo cáo hoạt động của ban kiểm soát năm 2017	
6	Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2017	
7	Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017	
8	Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018	

SỐ: .../NQĐHĐCĐ- MHY  
(Dự thảo)

Hưng Yên, ngày 30 tháng 3 năm 2018

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**  
**TỔNG CÔNG TY MAY HÙNG YÊN – CTCP**

-----

- Căn cứ Luật doanh nghiệp và Luật chứng khoán hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty may Hùng Yên – CTCP;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Tổng công ty May Hùng Yên.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2017; Báo cáo hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát; Phương án phân phối lợi nhuận.

Một số chỉ tiêu cơ bản như sau :

\*/ Kết quả SXKD năm 2017:

- Doanh thu sản xuất : 17.839.533 USD
- Doanh thu tiêu thụ : 426.482.927.264 đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 97.339.851.045 đồng
- Thuế TNDN : 13.679.383.122 đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 83.660.467.923 đồng

\*/ Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ :

**Tổng Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế năm 2017: 90.987.810.600 đồng**

Trong đó: + Lợi nhuận chưa phân phối năm 2017: 83.660.467.923 đồng

+ Lợi nhuận chưa phân phối còn lại năm 2016: 7.327.342.677 đồng

- Dự kiến phân phối lợi nhuận của năm 2017 là: 77.813.140.376 đồng

Trong đó: + Quỹ khen thưởng 10%: 8.366.046.792 đồng

+ Quỹ phúc lợi 10%: 8.366.046.792 đồng

+ Quỹ đầu tư phát triển 10%: 8.366.046.792 đồng

+ Dự kiến trả cổ tức 35%: 47.425.000.000 đồng

+ Trích thưởng hoàn thành vượt KH 20%LNST tính trên phần vượt: 29,6 tỷ  
 $\times 20\% = 5.290.000.000$  đồng

- Lợi nhuận chưa phân phối còn lại của năm 2017 là: 5.847.327.547 đồng

**Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại chuyển sang năm 2018: 13.174.670.224 đồng.**

**Điều 2: Thông qua kế hoạch SXKD năm 2018 với các nội dung chính sau :**

- Doanh thu sản xuất gia công: 15.000.000 USD

- Doanh thu tiêu thụ: 500 tỷ đồng

*Trong đó:* + Tại Tổng Công ty May Hưng Yên: 450 tỷ đồng

+ Các công ty con: 50 tỷ đồng

- Lợi nhuận trước thuế: 60 tỷ đồng

*Trong đó:* + Tại Tổng Công ty May Hưng Yên: 55 tỷ đồng

+ Các công ty con: 5 tỷ đồng

- Lợi nhuận sau thuế: 48 tỷ đồng

*Trong đó:* + Tại Tổng Công ty May Hưng Yên: 44 tỷ đồng

+ Các công ty con: 04 tỷ đồng

- Trả cổ tức: 20%

- Đầu tư năm 2018 - Tại Công ty mẹ

+ Đầu tư đổi mới thiết bị: Trên 10 tỷ đồng

+ Xây dựng nhà văn phòng mới: khoảng 29 tỷ đồng

+ Đầu tư vốn cổ phần vào các công ty khác : 20 tỷ đồng

+ Trích quỹ phúc lợi đầu tư xây dựng nhà chung cư cho người lao động.

+ Dự kiến khảo sát xây dựng một nhà máy may tại Phù Cừ

- Trích quỹ lương chi trả cho người lao động : 60%/Doanh thu

**Điều 3 : Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Tổng công ty May Hưng Yên - Công ty cổ phần theo mẫu Phụ lục số 02 Thông tư 95/2017/TT-BTC ban hành ngày 22/9/2017.**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật sửa đổi và hoàn thiện Điều lệ Tổng công ty cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của doanh nghiệp.

**Điều 4 : Thông qua việc xây dựng quy chế nội bộ về quản trị công ty theo mẫu Phụ lục 02 thông tư 95/2017/TT-BTC ban hành ngày 22/9/2017.**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT xây dựng và ban hành quy chế nội bộ về quản trị công ty cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của doanh nghiệp.

**Điều 5: Phê duyệt quy chế thù lao HĐQT, BKS, Thư ký và khen thưởng CBCNV**



- Tổng quỹ chi thù lao các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký hàng năm không vượt quá 3% lợi nhuận trước thuế của năm ;
- Phần khen thưởng hoàn thành vượt kế hoạch SXKD cho CBCNV có thành tích tiêu biểu trong năm bằng 20% lợi nhuận trước thuế của năm (tính trên phần vượt).

**Điều 6: Điều khoản thi hành**

- Nghị quyết này được đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Các ông bà thành viên HĐQT, BKS, Ban điều hành và toàn thể cổ đông của Tổng công ty may Hưng Yên - CTCP chịu trách nhiệm thi hành nghị quyết này và tổ chức thực hiện theo thẩm quyền, chức năng của mình phù hợp với qui định của pháp luật và điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng công ty may Hưng Yên - CTCP.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**

*Nguyễn Xuân Dương*